

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ EALY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Ealy, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH **Chuyển đổi số trên địa bàn xã Ea Ly năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND huyện Sông Hinh về thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số huyện Sông Hinh năm 2025. UBND xã Ea Ly xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ để triển khai thực hiện hiệu quả các Quyết định về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Phú Yên về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Xây dựng, hoàn thiện Chính quyền điện tử gắn liền với cải cách hành chính, công vụ, đồng hành, đồng bộ với xây dựng đô thị thông minh, phát triển kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng, phát triển chính quyền số

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thông qua định danh điện tử VneID.

- 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh

với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ (*trừ các báo cáo thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% cơ sở dữ liệu (CSDL) tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử bao gồm các CSDL về dân cư, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm được hoàn thành và kết nối, chia sẻ vào hệ thống quốc gia; từng bước kết nối, chia sẻ CSDL đất đai vào hệ thống quốc gia; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước (CQNN) để cung cấp trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh kịp thời phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền điện tử tối thiểu là 95%. Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC

- 100% hệ thống thông tin của các CQNN được phê duyệt cấp độ an toàn theo quy định và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- 100% các hệ thống thông tin triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ.

- 100% văn bản trao đổi giữa các CQNN được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (*trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật*).

- 100% cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% CBCCVC được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2.2. Phát triển Kinh tế số

- Tối thiểu 50% sản phẩm hàng hoá và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử; 50% các doanh nghiệp nhỏ và vừa (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) thực hiện chuyển đổi số.

- Năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu 7%.

2.3. Phát triển Xã hội số

- 100% thôn, buôn, khu phố được phủ sóng di động; 100% hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử trên 70%. Phân đầu mỗi người dân đều được đảm bảo an ninh, được bảo vệ môi trường xã hội cũng như môi trường số.

- 100% đoàn viên, thanh niên sử dụng các dịch vụ xã hội số (*y tế, giáo dục, an sinh xã hội, thanh toán điện tử, phản ánh hiện trường...*); tích cực tham gia tuyên truyền, hỗ trợ, đảm bảo tối thiểu 50% người dân được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chính quyền số, xã hội số, tham gia phát triển kinh tế số. Vận động đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào thi đua phát huy sáng kiến chuyển đổi số cấp cơ sở.

II. NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 109/KH-UBND, ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 24-NQ/TU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 150/QĐ-UBND, ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh về việc Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Phú Yên giai đoạn 2024 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Triển khai Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và Công văn số 2538/UBND-KGVX ngày 03/5/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai Công điện số 33/CD-TTg ngày 07/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm ATTT mạng.

2. Thể chế, chính sách số

- Rà soát, cập nhật các kiến trúc, quy chế, quy định về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các nền tảng, hệ thống thông tin, CSDL phục vụ chính quyền số phù hợp với định hướng Chiến lược quốc gia.

- Thực hiện các quy định về đảm bảo ATTT, đảm bảo an ninh mạng.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị Viễn thông trên địa bàn xã để phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông đảm bảo phục vụ sự lãnh đạo, điều hành của các cấp chính quyền cũng như nhu cầu của nhân dân. Tăng cường độ phủ sóng mạng băng rộng cáp quang, mạng di động 4G, 5G đến khu dân cư.

- Đảm bảo kết nối đồng bộ, an toàn, bảo mật các hệ thống thông tin dùng chung và dùng riêng của tỉnh và kết nối thông suốt vào Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng quốc gia trên địa bàn xã.

- Nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng chữ ký số và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

4. Dữ liệu số

- Tiếp tục triển khai và sử dụng việc kết nối CSDL quốc gia về dân cư để triển khai có hiệu quả Đề án 06/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy nhanh tiến độ triển khai toàn trình và một phần với 25 thủ tục hành chính thiết yếu liên quan đến người dân trên các lĩnh vực.

- Thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước và tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

5. Nền tảng số

Tiếp tục sử dụng các Nền tảng số quốc gia để chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã và các nền tảng số quốc gia theo lộ trình quy định;

6. Nhân lực số

- Thường xuyên cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số do các cấp tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng và triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.
- Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số cho công chức phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.
- Triển khai nhân rộng mô hình tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã và xác định đây là lực lượng nòng cốt triển khai chuyển đổi số ở cơ sở.

7. An toàn thông tin mạng

- Thực hiện công tác tuyên truyền tới CB, CC, người lao động và người dân về việc đảm bảo an toàn thông tin mạng.
- Cử công chức tham gia đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng.

8. Chính quyền số

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công và trên Cổng thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử các xã, thị trấn theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.
- Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ của tỉnh trên địa bàn huyện. Tiếp tục triển khai các bước quy trình thực hiện Dự án “Mua sắm trang thiết bị hội nghị trực tuyến” sớm đưa vào sử dụng.
- Duy trì hoạt động của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; trực liên thông văn bản điện tử; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (Cổng dịch vụ công trực tuyến).
- Tiếp tục duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử xã. Đảm bảo hoạt động của hệ thống thư điện tử công vụ.

9. Kinh tế số

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, chuyển dịch từ lắp ráp, gia công về CNTT sang làm sản phẩm công nghệ số, công nghiệp 4.0, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, kinh tế nền tảng, kinh tế chia sẻ, Thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế của huyện.

10. Xã hội số

- Triển khai các chương trình phát triển văn hóa số sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ số mà trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện

tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian số. Phát triển nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân, tạo kênh độc lập thu thập, tổng hợp ý kiến phản ánh, đánh giá của người dân liên quan đến mọi vấn đề đời sống kinh tế, xã hội.

- Phát huy sự sáng tạo của người dân, đặc biệt là lực lượng đoàn viên thanh niên trong xã hội số, đồng thời bảo vệ người dân trước các mối nguy cơ, đe dọa trong xã hội số.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin và truyền thông cơ sở; phát triển, hiện đại hóa hệ thống đài truyền thanh xã (đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, nghiên cứu và đưa vào triển khai các nền tảng số, các kênh truyền thông xã hội, phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn huyện, tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội.

- Phối hợp với doanh nghiệp tổ chức hội thảo giới thiệu về chuyển đổi số.

- Tăng tỷ lệ phổ cập điện thoại thông minh đến với người dân nhằm giúp người dân tiếp cận nhanh và sâu rộng hơn với công cuộc chuyển đổi số hiện nay.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các doanh nghiệp viễn thông quan tâm đầu tư xây dựng và nâng cao năng lực mạng lưới hạ tầng số; bổ sung dịch vụ, nâng cao chất lượng đường truyền nhằm đảm bảo yêu cầu khai thác, sử dụng của các cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Làm việc với doanh nghiệp bưu chính đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; triển khai mã bưu chính quốc gia và mã vị trí trên bản đồ số Vmap (Vpostcode).

3. Tăng cường nguồn lực công nghệ thông tin

- Thường xuyên cử cán bộ, công chức theo dõi công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước và cử cán bộ công chức tham gia khóa đào tạo chuyển đổi số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận VH – TT xã

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ các ban, ngành, đoàn thể của xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND xã xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan triển khai công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng trong quá trình thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Đài truyền thanh xã thực hiện công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trong việc thực hiện các thủ tục hành chính và an toàn thông tin mạng.

2. Đài truyền thanh xã

Thực hiện công tác tuyên truyền các nội dung kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 trên hệ thống Đài truyền thanh xã thường xuyên, hiệu quả.

3. Mặt trận và các Hội, đoàn thể xã

- Thực hiện công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trong việc thực hiện các thủ tục hành chính và các nội dung về đảm bảo an toàn thông tin mạng tới các hội viên và bà con nhân dân trên địa bàn xã.

4. BND các thôn, buôn

- Tuyên truyền về việc thực hiện chuyển đổi số, các dịch vụ công trực tuyến cũng như an toàn thông tin mạng cho người dân trong thôn được biết.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Ea Ly năm 2025.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng VH-TT huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Hùng